

Số: 77/2021/QĐHG-HNGĐ

Hồng Bàng, ngày 19 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Ông Nguyễn Hữu Chung.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36 của Luật Hòa giải,
Đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 02 tháng 7 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc ly hôn, nuôi con khi ly hôn giữa:

Các bên yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án là:

- Chị TTH, ĐKHKT: Số 40/18 đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng;
Chỗ ở hiện nay: Xóm 6, thôn D, xã E, huyện F, thành phố Hải Phòng;

- Anh DVT, nơi cư trú: Số 40/18 đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án;

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải: Chị TTH, ĐKHKT: Số 40/18 đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng;
Chỗ ở hiện nay: Xóm 6, thôn D, xã E, huyện F, thành phố Hải Phòng và anh DVT,
nơi cư trú: Số 40/18 đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị TTH và anh DVT xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện F, thành phố

Hải Phòng ngày 04/01/2010. Trong quá trình chung sống, chị TTH và anh DVT đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách và quan điểm sống không hợp nhau, nên chị TTH và anh DVT thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung là G, sinh ngày 12/7/2012. Hai bên thỏa thuận, anh DVT là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung G cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn, hai bên thỏa thuận chị TTH phải cấp dưỡng nuôi con chung G với mức là 2.000.000 (Hai triệu) đồng/ 01 tháng, số tiền cấp dưỡng nuôi con hai bên sẽ tự giao cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về các vấn đề khác: Không có yêu cầu giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Các bên
- VKSND quận Hồng Bàng;
- THA Dân sự quận Hồng Bàng;
- UBND xã E, huyện F, thành phố Hải Phòng
- (GCN kết hôn số 01, Quyền số 01 ngày 04-01-2010);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Chung